

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 73/2023/DS-ST

Ngày 18 - 8- 2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt.

2. Ông Phan Minh Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 163/2023/TLST- DS ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng H2;**

Địa chỉ trụ sở: **Tầng D, tòa nhà N, H, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.**

Địa chỉ chi nhánh: **Số A đường H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Quốc C** - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Văn H** - Chức vụ: Giám đốc **Ngân hàng H2** (theo Quyết định số 610/2022/QĐ-NHHT ngày 25/11/2022 của Chủ tịch **Ngân hàng H2**, về việc ủy quyền tham gia tố tụng).

Người được ông **H** ủy quyền lại: Bà **Nguyễn Thị Hoàng M** - Chức vụ: Cán bộ tín dụng (theo Giấy ủy quyền số 24/2023/GUQ-CNAG ngày 04-8-2023).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: **Số C, tổ I, ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang.**

(Bà **M** có mặt; ông **T** vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn **Ngân hàng H2** là bà **Nguyễn Thị Hoàng M** trình bày:*

Vào ngày 16-8-2022, ông **Nguyễn Thanh T** ký kết hợp đồng vay tài sản số: TD22800317 với **Ngân hàng H2 - Chi nhánh A** để vay số tiền là 180.000.000 đồng; mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống; thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày 16-8-2022 đến ngày 16-8-2027; lãi suất vay trong hạn tại thời điểm vay là 11.4%/năm; số tiền vay được trả nợ chia thành 60 kỳ, mỗi kỳ trả số tiền vay gốc là 3.000.000 đồng, trả nợ gốc và lãi vào ngày 10 tây của mỗi tháng. Sau khi vay, ông **T** không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong hợp đồng.

Tính đến ngày 31-3-2023, ông **T** nợ Ngân hàng số tiền là 183.653.228 đồng. Trong đó, số tiền gốc là 174.000.000 đồng và số tiền lãi là 9.653.228 đồng.

Tại phiên tòa, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông **T** trả số tiền tổng cộng tính đến ngày 18-8-2023 là 191.432.004 đồng; trong đó nợ gốc là 174.000.000 đồng và nợ lãi là 17.432.004 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng vay tài sản số: TD22800317 tính từ ngày 19-8-2023 cho đến khi ông **T** trả xong các khoản nợ trên.

** Đối với bị đơn ông **Nguyễn Thanh T**:*

Trong quá trình tố tụng ông **T** đã biết được thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn đã triệu tập ông **T** tham gia phiên họp hai lần hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và cũng không có yêu cầu phản tố.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của **Ngân hàng H2** là bà **Nguyễn Thị Hoàng M** có mặt; bị đơn ông **Nguyễn Thanh T** vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả số tiền vay theo hợp đồng vay tài sản đã ký ngày 16-8-2022. Bị đơn có địa chỉ tại **huyện T, tỉnh An Giang**. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: **Ngân hàng H2** yêu cầu ông **T** trả số vay gốc và tiền lãi tính đến ngày 18-8-2023 tổng cộng là 191.432.004 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng vay tài sản đã ký kết tính từ ngày 19-8-2023 cho đến khi ông **T** trả xong các khoản nợ trên. Tài liệu, chứng cứ Ngân hàng cung cấp để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là bản sao hợp đồng vay tài sản số: TD22800317 ngày 16-8-2022, bản sao phương án sử dụng vốn và cam kết trả nợ ngày 02-8-2022. Xét thấy, nội dung hợp đồng vay tài sản ngày 16-8-2022 được ký kết giữa bên cho vay là **Ngân hàng H2 – Chi nhánh A** với bên vay là ông **Nguyễn Thanh T** thể hiện: Số tiền ông **T** vay là 180.000.000 đồng; mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống; thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày 16-8-2022 đến ngày 16-8-2027; lãi suất vay trong hạn tại thời điểm vay là 11.4%/năm; số tiền vay được trả chia thành 60 kỳ, mỗi kỳ trả số tiền vay gốc là 3.000.000 đồng, trả nợ gốc và lãi vào ngày 10 tây của mỗi tháng. Sau khi vay, ông **T** thực hiện việc trả tiền gốc và lãi được 02 kỳ là tháng 9 và tháng 10/2022, sau đó không tiếp tục thực hiện cho đến nay; điều này đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều: 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 157, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng H2**.

1. Buộc ông **Nguyễn Thanh T** trả cho **Ngân hàng H2** tính đến ngày 18-8-2023 số tiền là 191.432.004 (*Một trăm chín mươi một triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn không trăm lẻ bốn*) đồng. Trong đó, số tiền vay gốc là 174.000.000 (*Một trăm bảy mươi bốn triệu*) đồng, số tiền lãi trong hạn là 16.213.923 (*Mười sáu triệu hai trăm mười ba nghìn chín trăm hai mươi ba*) đồng, số tiền lãi quá hạn là 1.218.081 (*Một triệu hai trăm mười tám nghìn không trăm tám mươi một*) đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng vay tài sản ký kết ngày 16-8-2022 tính từ ngày 19-8-2023 cho đến khi ông **T** trả xong các khoản nợ trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông **Nguyễn Thanh T** phải chịu 9.571.600 (*Chín triệu năm trăm bảy mươi một nghìn sáu trăm*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho **Ngân hàng H2** số tiền 4.591.331 (*Bốn triệu năm trăm chín mươi một nghìn ba trăm ba mươi một*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011841 ngày 02-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

3. Quyền kháng cáo: **Ngân hàng H2** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông **Nguyễn Thanh T** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Bé Thi